

PHỤ LỤC IV

MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỊNH MỨC NĂNG LƯỢNG HÀNG NĂM
Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2018/TT-BCT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ
Công Thương

(Dùng cho các cơ sở chế biến tôm và cá da trơn)

Tên cơ sở

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THỰC HIỆN ĐỊNH MỨC TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

Thực hiện quy định của Thông tư số/2018/TT-BCT ngày..... tháng.... năm 2018 của Bộ Công Thương quy định định mức tiêu hao năng lượng trong ngành công nghiệp chế biến thủy sản, áp dụng cho quá trình chế biến công nghiệp của các nhóm sản phẩm cá da trơn và tôm, đơn vị..... báo cáo tình hình thực hiện định mức tiêu hao năng lượng tại nơi chế biến như sau:

- Tên cơ sở:.....
- Mã số thuế:.....
- Địa chỉ:.....
- Người đại diện:.....
- Chức vụ, phòng ban:.....
- Điện thoại:.....
- Email:.....
- Báo cáo số:.....

Các thông tin dưới đây được tổng hợp cho giai đoạn từ
ngày tháng..... năm đến ngày..... tháng..... năm.....

1. Đặc điểm giai đoạn báo cáo:

- Hoạt động sản xuất, chế biến sản phẩm, dịch vụ ngoài chế biến tôm và cá da trơn (ví dụ chế biến hải sản, bán đá cây, cho thuê kho...): ☐ Có ☐ Không

Nếu có, ghi rõ:.....

- Mua đá cây từ bên ngoài: ☐ Có ☐ Không

Nếu có, ghi rõ tổng khối lượng đá cây đã mua:.....

- Bán đá cây/đá vẩy: ☐ Có ☐ Không

Nếu có, ghi rõ tổng khối lượng đá cây/đá vẩy đã bán:.....

- Thuê kho lạnh bên ngoài: ☐ Có ☐ Không

Nếu có, ghi rõ: + Sản lượng thuê kho:.....

+ Thời gian thuê kho:.....

+ Tổng số tiền:.....

- Cho thuê kho lạnh: ☐ Có ☐ Không

Nếu có, ghi rõ: + Sản lượng cho thuê:.....

+ Thời gian cho thuê:.....

+ Tổng số tiền:.....

2. Điện năng tiêu thụ trong kỳ báo cáo

Hạng mục	Lượng sử dụng (kWh)
Điện sử dụng cho toàn doanh nghiệp (theo hóa đơn)	
Điện sử dụng cho các khu vực, hoạt động khác (ghi rõ phạm vi loại trừ và phương pháp xác định):	
Điện được ước tính cho hoạt động mua đá cây hoặc thuê kho lạnh	
TỔNG ĐIỆN SỬ DỤNG Điện (cb)	

3. Sản lượng chế biến trong kỳ báo cáo

Sản phẩm cá da trơn	
Nhóm sản phẩm	Lượng, kg
1. Cá phi lê cấp đông trên băng chuyển IQF mạ băng tới 15% tái đông 1 lần	
2. Cá phi lê cấp đông trên băng chuyển IQF mạ băng tới 25% tái đông 2 lần	
3. Cá phi lê cấp đông trên băng chuyển IQF mạ băng tới 35% tái đông 3 lần	

4. Cá nguyên con xẻ bướm cấp đông trên băng chuyền IQF mạ băng tới 15% tái đông 1 lần	
5. Cá nguyên con xẻ bướm cấp đông trên băng chuyền IQF mạ băng tới 25% tái đông 2 lần	
6. Cá nguyên con xẻ bướm cấp đông trên băng chuyền IQF mạ băng tới 35% tái đông 3 lần	
7. Cá phi lê, cá nguyên con, cá nguyên con tẩm gia vị các loại cấp đông trong tủ đông gió và hầm đông,	
8. Sản phẩm block cấp đông trong CF	
9. Cá cắt khúc, cắt miếng, cá nguyên con cấp đông trên băng chuyền IQF	
10. Phụ phẩm, cấp đông nguyên liệu, sản phẩm cấp đông lần 2 trên IQF hoặc hầm đông	
Sản phẩm khác (ghi rõ)	
TỔNG SẢN LƯỢNG QUY ĐỔI(<i>qd</i>)	

Sản phẩm tôm	
Nhóm sản phẩm	Lượng, kg
1. Tôm tươi IQF các loại,	
2. Tôm hấp IQF các loại	
3. Tôm Nobashi các loại, Tôm sushi, Tôm tẩm bột ebifry, tôm xếp vòng shrimp ring	
4. Tôm tẩm bột chiên tempura	
5. Tôm tươi block cấp đông trong CF hoặc ABF, cấp đông nguyên liệu,	
Sản phẩm khác (ghi rõ)	

TỔNG SẢN LƯỢNG QUY ĐỔI(<i>qd</i>)	
--	--

4. Mức tiêu hao năng lượng trong kỳ báo cáo

$$SEC = \frac{Dien\ (cb)}{San\ luong\ (qd) * 0,001} \text{ (kWh/tấn)}$$

SEC =

SEC (kỳ báo cáo trước) =

Thay đổi về mức tiêu hao năng lượng so với kỳ báo cáo trước:%

5. Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong năm tới

- Danh sách giải pháp chính dự kiến thực hiện:.....

.....

- Dự kiến tổng đầu tư:.....

- Dự kiến mức tiết kiệm:.....

6. Đề xuất, khuyến nghị về việc thực hiện Thông tư (nếu có)

.....

Người lập báo cáo
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Đại diện doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

Nguồn: Thông tư 52/2018/TT-BCT